

Tuần Giáo, ngày 08 tháng 03 năm 2019.

Số: 21/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2018/TLST-HN&GD ngày 12 tháng 12 năm 2018, giữa:

+ **Nguyên đơn:** Bà Cà Thị L (Lò Thị L), năm sinh: 1965.

Địa chỉ: Bản P, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

+ **Bị đơn:** Ông Lò Văn C, năm sinh: 1963.

Địa chỉ: Bản P, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 59, Điều 62 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Cà Thị L (Lò Thị L) và ông Lò Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Cà Thị L (Lò Thị L) và ông Lò Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì các con đã trưởng thành.

2.2. Tài sản chung: Bà Cà Thị L (Lò Thị L) và ông Lò Văn C đã thống nhất số lượng tài sản và tổng cộng giá trị tài sản chung là: 127.500.000đ (*một trăm hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng*). Không bao gồm giá trị tài sản là nhà của chị Lò Thị T. Thỏa thuận chia tài sản chung như sau:

2.2.1. Chia cho bà Cà Thị L (Lò Thị L) những tài sản sau:

- 01 con bò 01 tuổi, lông màu vàng có trị giá 7.000.000đ.
- 01 mảnh đất nương tên địa phương là L, tại bản P, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên diện tích 400m² trị giá đất: 3.000.000đ (*ba triệu đồng*).
- 01 thửa ruộng ở địa danh theo tiếng địa phương Na Co Kên có diện tích 960m², có trị giá là 6.000.000đ (*sáu triệu đồng*) tại bản P, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.
- 01 thửa ruộng ở địa danh theo tiếng địa phương là Na Ộ có diện tích 400m², có trị giá là 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) tại bản P, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.
- ½ giá trị của 01 cái ao tại bản P, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; ông C có trách nhiệm trả cho bà L số tiền 2.000.000đ (*hai triệu đồng*), bằng tiền mặt kể từ khi thỏa thuận cho đến hết ngày 04/03/2019.
- 03 cây gỗ dổi có đường kính khoảng 25cm hiện tại đang ở trên đất đồi sau nhà ông C, hiện tại ông C đang quản lý trị giá mỗi cây 500.000đ x 3 cây = 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*). Thống nhất kể từ ngày thỏa thuận đến hết ngày 04/03/2019 bà L phải chặt hết 03 cây dổi.
- 04 cây thông, đường kính khoảng 25cm hiện tại đang trên đất đồi ở bản P, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên trị giá mỗi cây là 500.000đ x 04 cây = 2.000.000đ (*hai triệu đồng*). Thống nhất kể từ ngày thỏa thuận đến hết ngày 04/03/2019 bà L phải chặt hết 04 cây Thông.
- 01 cái đầu máy khâu Trung Quốc hiện tại ông C đang quản lý trị giá 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*). Thống nhất kể từ ngày thỏa thuận đến hết ngày 04/03/2019 bà L phải đến lấy đầu máy khâu.

=> *Tổng giá trị tài sản chia cho bà L là: 24.000.000đ (hai mươi bốn triệu đồng).*

2.2.2. Chia cho ông Lò Văn C quản lý và sử dụng những tài sản sau:

- 01 con trâu đực 1,5 tuổi, lông màu đen, có giá trị: 10.000.000đ (*mười triệu đồng*).
- 01 thửa đất ruộng ở khu vực có địa danh theo tiếng địa phương là Na Phang, tọa lạc tại bản P, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; đất trồng lúa hai vụ, có diện tích 560m²; trị giá 2.000.000đ (*hai triệu đồng*).
- 01 nhà sàn 05 gian làm bằng gỗ, mái lợp Prôximăng, diện tích là 100m², làm trên diện tích đất 100m², tọa lạc tại bản P, xã C, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Nhà làm trên đất đồi có giá trị nhà là 50.000.000đ + đất ở là 10.000.000đ. Tổng giá trị cả nhà và đất ở là 60.000.000đ (*sáu mươi triệu đồng*). Hiện nay ông Chôm đang quản lý và sử dụng.
- 01 máy phay ruộng có trị giá 25.000.000đ (*hai mươi lăm triệu đồng*).
- 01 tủ đứng hiện tại ông Chôm đang quản lý trị giá là 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*).
- 01 cái ao, diện tích 400m² tại bản P, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên trị giá 4.000.000đ (*bốn triệu đồng*). Ông C có trách nhiệm trả ½ giá trị cái ao cho bà L là

2.000.000đ (hai triệu đồng), trả bằng tiền mặt kể từ khi thỏa thuận cho đến hết ngày 04/03/2019.

- 06 cây gỗ dổi đường kính khoảng 25cm hiện tại ông C đã chặt hạ 06 cây, còn 03 cây chưa chặt vẫn để trên đồi sau nhà ông C, hiện tại ông C đang quản lý trị giá mỗi cây là 500.000đ x 06 cây = 3.000.000đ (ba triệu đồng).

- 01 mảnh đất đồi diện tích 500m² ở phía sau nhà tại bản P, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên giá trị 1.000.000đ (một triệu đồng).

=> **Tổng giá trị tài sản chia cho ông Chôm là: 103.500.000đ (một trăm linh ba triệu năm trăm nghìn đồng).**

* **Ngoài ra:** Ông Lò Văn C và bà Cà Thị L (Lò Thị L) thống nhất đối với 01 nhà sàn 05 gian làm bằng gỗ, mái lợp Prôximăng, diện tích là 100m², làm trên diện tích đất ở 100m², tọa lạc tại bản P, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên. Giá trị nhà là 30.000.000đ + đất ở là 5.000.000đ = 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng). Nhà và đất này là của chị Lò Thị T, không liên quan đến ông Lò Văn C và bà Cà Thị L (Lò Thị L); nên không có tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

2.3. Nợ chung, nợ cho vay: Bà Cà Thị L (Lò Thị L), ông Lò Văn C không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Bà Cà Thị L (Lò Thị L), ông Lò Văn C là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Đường sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã C;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lương Thị Nga